

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

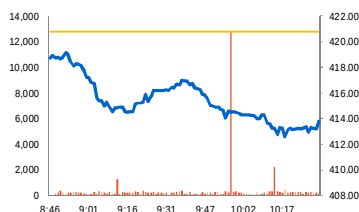
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	407.73 ↓	-6.09	-1.47%
KLGD (triệu ck)	31.59 ↓	-13.29	-29.61%
GTGD (tỷ đồng)	490.87 ↓	-230.73	-31.98%
Tổng cung (triệu ck)	43.20 ↓	-4.54	-9.51%
Tổng cầu (triệu ck)	37.59 ↓	-1.35	-3.47%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	7.20 ↑	5.33	284.21%
KL bán (triệu ck)	3.31 ↑	1.53	85.25%
Giá trị mua (tỷ đồng)	135.28 ↑	70.16	107.74%
Giá trị bán (tỷ đồng)	72.16 ↑	16.67	30.05%

Thị trường tài chính thế giới bất ổn.

Thị trường chứng khoán toàn cầu sụt giảm mạnh, chỉ trong 2 ngày giao dịch đầu tuần chỉ số DowJones đã mất gần 5%. Nhà đầu tư hoảng sợ trước thông tin Hy Lạp bất ngờ tiến hành trưng cầu dân ý về kế hoạch cứu trợ mới của Liên minh châu Âu dành cho Hy Lạp và những điều kiện thắt chặt ngân sách đi kèm. Bên cạnh đó, tổ chức lao động quốc tế (ILO) cũng cho rằng thế giới có nguy cơ đối mặt với cuộc khủng hoảng việc làm. Diễn biến gần đây cho thấy thị trường thế giới vẫn còn rất bất ổn với nhiều vấn đề quan ngại, đặc biệt là vấn đề nợ công châu Âu.

Biến động trong ngày



Chịu sự ảnh hưởng tâm lý khi thị trường chứng khoán thế giới sụt giảm mạnh do những quan ngại xoay quanh vấn đề nợ công châu Âu, đồng thời trong nước tiếp tục xuất hiện những quan ngại về tình hình thị trường bất ổn động sản, tín dụng chợ đen... là những nguyên nhân tác động trực tiếp tới tâm lý thị trường hai phiên giao dịch đầu tuần qua. Phiên hôm nay thị trường sụt giảm mạnh với mức giảm tới hơn 2% trên sàn Hà Nội còn chỉ số VN-Index giảm 1,45%. Thanh khoản hai sàn tiếp tục sụt giảm cho thấy dòng tiền lại thoát khỏi thị trường. Mô hình đảo chiều hai đáy (W) trên sàn Hà Nội đã chính thức bị phá vỡ. Tín hiệu kỹ thuật thể hiện sự tiêu cực khi dòng tiền thoát mạnh ra khỏi thị trường một cách đột ngột. Trong ngắn hạn, hỗ trợ kỹ thuật cho chỉ số HNX-Index ở khá gần với mức 66 điểm (tương đương với đáy cũ) và VN-Index có hỗ trợ gần nhất tại 400 điểm.

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Trong những phiên sắp tới, thị trường có khả năng tiếp tục sụt giảm. Nhà đầu tư nên giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục. Các nhà đầu tư giữ tiền mặt thì nên tiếp tục đứng ngoài thị trường và quan sát phản ứng cung – cầu khi chỉ số hai sàn về ngưỡng hỗ trợ gần nhất nêu trên.

HNX:

Nhận định thị trường:

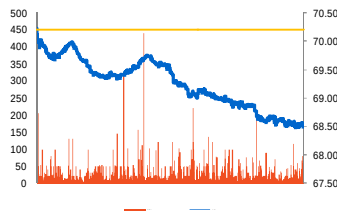
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	67.14	↓ -1.38	-2.01%
KLGD (triệu ck)	36.38	↓ -0.83	-2.24%
GTGD (tỷ đồng)	382.85	↓ -13.20	-3.33%
Tổng cung (triệu ck)	47.84	↓ -23.04	-32.50%
Tổng cầu (triệu ck)	44.13	↓ -3.56	-7.47%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.22	↓ -0.36	-62.01%
KL bán (triệu ck)	2.29	↑ 1.93	532.60%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.12	↓ -4.22	-66.58%
Giá trị bán (tỷ đồng)	16.81	↑ 12.80	318.66%



Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày

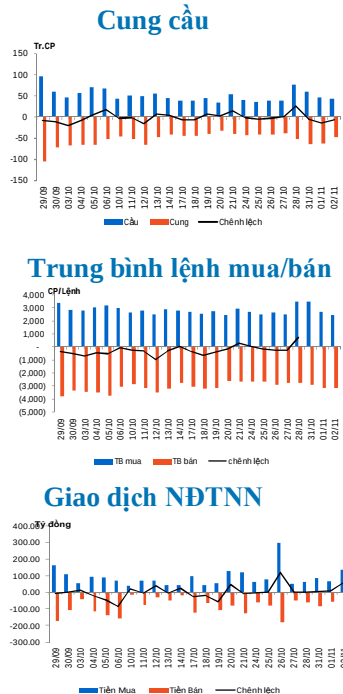


Phiên hôm nay sàn Hà Nội sụt giảm mạnh, đồng thời dòng tiền thoát rất nhanh khỏi thị trường (bán tháo) khiến chỉ số HNX-Index giảm mạnh hơn chỉ số sàn Hồ Chí Minh. Thanh khoản thị trường cũng giảm mạnh.

Mô hình đảo chiều hai đáy hình chữ W đã chính thức bị phá vỡ. MACD cho thấy HNX-Index có nguy cơ bắt đầu đi vào một sóng giảm. Thanh khoản giảm và công cụ dòng tiền cũng quay đầu giảm trở lại cho thấy dòng tiền thoát trào nhanh, phần nào thể hiện tâm lý hoảng loạn đột ngột xuất hiện trên thị trường.

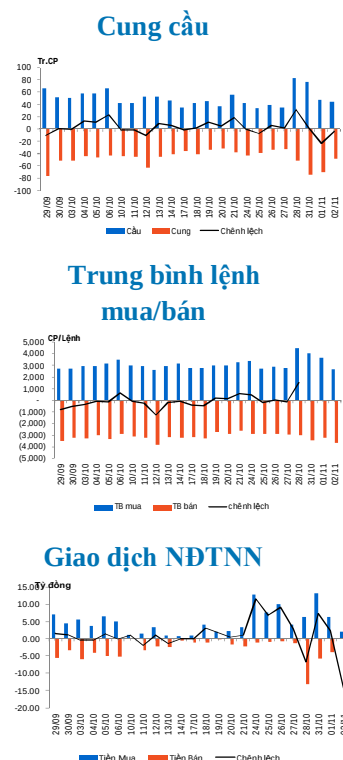
Các công cụ kỹ thuật thể hiện tiêu cực khi chỉ số HNX-Index đột ngột sụt giảm mạnh, phá vỡ mô hình đảo chiều trước đó. Trong một vài phiên sắp tới, sàn Hà Nội vẫn tiềm ẩn nguy cơ giảm giá. HNX-Index có ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 66 điểm, tương đương với mức đáy cũ thấp nhất trước đó.

Nhà đầu tư giữ cổ phiếu nên giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục hiện tại. Đối với các nhà đầu tư giữ tiền mặt, hiện tại có thể tiếp tục giữ vị thế đứng ngoài thị trường và theo dõi diễn biến thị trường tại ngưỡng hỗ trợ 66 điểm trong thời gian tới.

HSX:**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Mở cửa phiên giao dịch VN-Index mất 3.8 điểm, tương ứng 0.92% lùi về 410.02 điểm. Nhóm cổ phiếu blue-chips có sự phân hoá với BVH tăng trần, VNM, VCB tăng trong khi VIC, MSN, CTG.. giảm nhẹ. Trong đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index chủ yếu giằng co quanh mốc 410 điểm theo những diễn biến của hai mã BVH và VNM. Tình trạng giằng co được kéo dài cho đến 10h khi các chỉ số ở cả hai sàn bắt đầu lao dốc mạnh. BVH cùng một loạt cổ phiếu bluechips khác giảm kịch sàn như SJS, OGC, SBS, ITA, khiến VN-Index khép lại đợt khớp lệnh liên tục mất đến 6.57 điểm, tương đương 1.59% khớp tại 407.25 điểm. Chốt phiên VN-Index mất 6.03 điểm, tương ứng 1.46% chốt ở 407.79 điểm.

HOSE có 31.59 triệu đơn vị được chuyển nhượng, trị giá 490.86 tỷ đồng, trong đó 7.18 triệu cổ phiếu thỏa thuận với giá trị 115 tỷ đồng.

HNX:**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Mở cửa phiên giao dịch, chỉ số lình xình với mức giảm 0.4 điểm, tương ứng 0.58% lùi về 68.12 điểm. Sang đợt đà giảm của khá nhiều cổ phiếu, trong đó có những mã chủ chốt và cổ phiếu ngân hàng khiến HNX-Index tụt khỏi ngưỡng 68 điểm. Lúc 9h15 chỉ số này giảm 0.62 điểm, tức khoảng 0.9% lùi về 67.9 điểm. Tương tự sàn HSX, áp lực bán cùng với tâm lý thận trọng khiến HNX-Index lình xình bên dưới ngưỡng 68 điểm. Đến 10h00, với 195 mã giảm giá, trong đó 70 mã giảm sàn, bao gồm nhiều bluechips như KLS, VND, SHN, VCG, WSS... và hàng loạt cổ phiếu chứng khoán, khiến HNX-Index điềm, mất 1.51 điểm, tương đương 2.2% chạm mốc 67 điểm. HNX-Index chốt phiên với mức giảm khá lớn ở 1.38 điểm, tương ứng 2.01% chốt tại 67.14 điểm.

Thanh khoản toàn phiên đạt 36.37 triệu đơn vị, trị giá 382.85 tỷ đồng, nhưng trong đó 5.94 triệu cổ phiếu thỏa thuận với giá trị 86.7 tỷ đồng với các mã tiêu biểu như HGM (25 tỷ đồng), SHB (13 tỷ đồng), IGC (9.21 tỷ đồng)...

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX chỉ có 1 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 23 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá là PGD (tăng 0,29%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PSI (giảm 6,90%), PVF (giảm 4,17%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 3,13% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 6,38 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 02/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,600	3,000	↓ -2.13	0.40	13.53	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,200	16,800	↓ -3.03	0.30	24.62	HNX
3	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	6,100	119,400	↓ -3.17	0.36	0.60	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	25,200	648,580	↓ -3.82	1.47	53.57	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	13,000	96,500	↓ -6.47	1.07	56.52	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,900	-	→ 0.00	0.45	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	6,200	45,600	↓ -6.06	0.58	4.66	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	5,400	63,600	↓ -6.90	0.54	0.81	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,900	255,600	↓ -3.64	0.95	7.26	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,500	104,900	↓ -3.36	2.01	8.27	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,200	514,300	↓ -5.04	0.85	6.67	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,300	155,100	↓ -0.61	0.70	20.90	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,500	6,700	↓ -3.85	0.72	2.01	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	14,600	236,400	↓ -2.01	1.23	5.49	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10,700	1,594,400	↓ -4.46	0.47	1.73	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31,000	588,100	↓ -3.13	1.85	5.01	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,000	257,690	↓ -2.44	1.07	6.56	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35,000	22,010	↑ 0.29	2.36	10.52	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,100	120,540	↓ -3.17	0.54	4.21	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37,200	227,450	↓ -1.59	2.87	14.26	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	11,500	797,940	↓ -4.17	1.02	13.75	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,200	210,870	↓ -2.33	0.54	33.14	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,700	29,230	↓ -2.90	0.57	1.53	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,300	164,200	↓ -3.95	0.66	8.28	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,400	50,190	→ 0.00	0.94	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,600	51,060	↓ -3.45	0.56	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu A	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DPM	32,000	31,000	-3.13	18,527,461
MBB	13,800	13,200	-4.35	77,017,916
FPT	49,100	49,700	1.22	15,427,799
SSI	18,300	17,700	-3.28	14,185,029
IJC	10,900	10,700	-1.83	13,464,296

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	11,100	10,500	-5.41	40,393
VND	11,500	10,800	-6.09	38,024
HGM	97,400	92,200	-5.34	25,009
ACB	21,400	21,200	-0.93	18,987
SHB	6,900	6,700	-2.90	18,532

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SPM	52,000	54,500	2,500	4.81
VNM	127,000	133,000	6,000	4.72
TMS	17,100	17,900	800	4.68
VPK	6,600	6,900	300	4.55
CYC	2,200	2,300	100	4.55

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THB	10,000	10,700	700	7.00
GBS	14,500	15,500	1,000	6.90
SDE	5,900	6,300	400	6.78
MIM	10,600	11,300	700	6.60
DZM	17,000	18,100	1,100	6.47

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BAS	1,700	1,600	-100	-5.88
TYA	4,000	3,800	-200	-5.00
DTT	6,000	5,700	-300	-5.00
VNA	6,000	5,700	-300	-5.00
EVE	24,000	22,800	-1,200	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TCS	10,000	9,300	-700	-7.00
DST	4,300	4,000	-300	-6.98
HST	4,300	4,000	-300	-6.98
BLF	4,300	4,000	-300	-6.98
FLC	11,500	10,700	-800	-6.96

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MBB	59,993	DPM	10,156
DHG	10,257	HPG	7,880
DPM	8,352	PVD	6,286
REE	6,703	VIC	5,486
FPT	6,431	PVF	5,135

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	540	SHB	13,000
PGS	312	PVS	3,077
VCG	242	VND	262
WSS	157	SDH	141
SCR	122	PGS	75

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh – ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339